

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán xây dựng hạng mục Di dời hệ thống kênh Tây hồ chứa nước Di Lăng của phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Sơn Hà quản lý phục vụ giải phóng mặt bằng công trình Cầu sông Rin, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 28/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu sông Rin, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà;

Xét đề nghị của của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh tại Tờ trình số 124/TTr-BQL ngày 02/4/2019 về việc thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng hạng mục: Di dời hệ thống kênh Tây hồ chứa nước Di Lăng của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Sơn Hà quản lý phục vụ GPMB công trình Cầu sông Rin, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà và Thông báo kết quả thẩm định số 1021/SNNPTNT ngày 23/4/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng hạng mục Di dời hệ thống kênh Tây hồ chứa nước Di Lăng của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Sơn Hà quản lý phục vụ GPMB công trình Cầu sông Rin, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục công trình: Di dời hệ thống kênh Tây hồ chứa nước Di Lăng.
2. Thuộc dự án: Cầu sông Rin, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà.

3. Loại và cấp công trình:

- Loại công trình (Hạng mục công trình di dời): Công trình nông nghiệp và PTNT (Công trình Thủy lợi).

- Cấp công trình: Cấp IV.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nhà thầu khảo sát, lập thiết bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Công ty TNHH tư vấn tổng hợp và xây dựng Hoàng Phúc.

6. Chủ trì thiết kế: Kỹ sư Phan Ngọc Thanh.

7. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi.

8. Quy mô xây dựng và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình

8.1. Quy mô xây dựng:

- Tổng chiều dài tuyến ống cấp nước di dời: $L = 1.597,0$ m.

- Diện tích tưới: $F = 80,0$ ha đất nông nghiệp (chủ yếu là đất lúa).

- Mức bảo đảm tưới: $P = 75\%$.

8.2. Giải pháp thiết kế:

Thiết kế di dời đoạn kênh ống và lắp đặt mới 03 đoạn ống có tổng chiều dài $L = 1.597,0$ m, chịu áp lực cột nước 6 Bar, chạy dọc theo tuyến đường mở rộng (Phía taluy âm thuộc hạng mục công trình Nền - Mặt đường của công trình Cầu sông Rin, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà), cụ thể như sau:

- Kênh ống:

+ Đoạn 1: Có chiều dài $L = 813$ m, trong đó: Đoạn ống nhựa HDPE có chiều dài $L = 621$ m, đường kính $D = 400$ mm và $D = 315$ mm; đoạn ống thép có chiều dài $L = 192$ m, đường kính $D = 400$ mm, dày 5mm bọc bên ngoài bằng bê tông M200.

+ Đoạn 2: Có chiều dài $L = 396,0$ m, trong đó: Đoạn ống nhựa HDPE có chiều dài $L = 349$ m, đường kính $D = 400$ mm; đoạn ống thép có chiều dài $L = 47$ m, đường kính $D = 400$ mm bọc bên ngoài bằng bê tông M200.

+ Đoạn 3: Có chiều dài $L = 388$ m, trong đó: Đoạn ống nhựa HDPE có chiều dài $L = 325$ m, đường kính $D = 400$ mm; đoạn ống thép loại có chiều dài $L = 63$ m, đường kính $D = 400$ mm; bọc bên ngoài bằng bê tông M200.

- Công trình trên kênh ống: Gồm 07 hộp van tưới kết hợp xả cặn, kết cấu bằng BTCT M200, điều tiết bằng van đóng mở $D = 150$ mm; 04 van xả khí.

10. Dự toán xây dựng công trình: **5.837.331.000 đồng.**

(Bằng chữ: Năm tỷ tám trăm ba mươi bảy triệu, ba trăm ba mươi một nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.870.210.019 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 73.451.622 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 349.548.000 đồng.
- Chi phí khác: 266.152.771 đồng.
- Chi phí dự phòng: 277.968.121 đồng.

11. Nguồn vốn: Theo Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

12. Hình thức xây dựng: Cải tạo, sửa chữa.

13. Hình thức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2019.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Chủ đầu tư có trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; nghiệm thu, thanh toán theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng; quản lý chặt chẽ kinh phí của gói thầu trong phạm vi tổng dự toán xây dựng công trình được duyệt.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung theo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình tại Công văn số 1021/SNNPTNT ngày 23/4/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: TH, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.331.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng Bính